

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH QUÝ 3 NĂM 2019

ĐVT: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện đến quý 3 năm 2019	So sánh (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
1	Số thu phí, lệ phí	100.000.000	46.942.000	47%	
1.1	Phí thẩm định nội dung tài liệu không kinh doanh để cấp giấy phép xuất bản	100.000.000	91.066.500	91%	
2	Số phí, lệ phí nộp NSNN	100.000.000	91.066.500	91%	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
1	Quản lý hành chính (KP tự chủ: 341-13)	3.941.724.691	2.775.772.303	70%	
2	Kinh phí cải cách tiền lương (341-14)	98.828.565	48.092.495	49%	
3	Quản lý hành chính (KP không tự chủ: 341-12)	1.577.000.000	1.126.956.000	71%	
3.1	Máy trang phục thanh tra	11.000.000	10.740.000	98%	
3.2	Triển khai kế hoạch ứng phó sự cố an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Gia Lai	819.000.000	371.296.000	45%	
3.3	Đảm bảo an toàn hệ thống bảo mật và cảnh báo an toàn, an ninh thông tin	747.000.000	744.920.000	99,7%	
4	Sự nghiệp kinh tế (314-12)	9.315.663.200	1.691.419.500	18%	
4.1	Chi phục vụ công tác xử phạt Vi phạm hành chính (338-12)	20.000.000	20.000.000	100%	
4.2	Kinh phí thực hiện thanh tra đột xuất, liên ngành	21.000.000		0%	
4.3	Kinh phí hoạt động của Đội kiểm tra liên ngành phòng chống in lậu tỉnh Gia Lai	47.000.000	9.090.000	19%	
4.4	Kinh phí mua bản tin báo chí tỉnh Gia Lai	78.000.000	39.000.000	50%	
4.5	Kinh phí Kiểm tra chất lượng Bưu chính	25.000.000	25.000.000	100%	
4.6	Kinh phí tổ chức cuộc thi viết thư quốc tế UPU lần thứ 49	13.000.000	1.980.000	15%	
4.7	Kinh phí kiểm tra việc thực hiện xếp hạng chính quyền điện tử tỉnh Gia Lai	18.000.000	5.715.000	32%	
4.8	Nâng cấp phần mềm quản lý văn bản và điều hành tỉnh Gia Lai (theo Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg)	409.000.000	409.000.000	100%	
4.9	Bổ sung tính năng bảo mật cho thiết bị tường lửa của các Sở, ngành	2.090.000.000	2.084.525.000	99,7%	
4.10	Nâng cấp phần mềm "một cửa điện tử dùng chung" phục vụ giải quyết hồ sơ TTHC lĩnh vực đất đai liên thông	1.279.000.000	622.247.000	49%	
4.11	Xây dựng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 tỉnh Gia Lai theo Quyết định 877/QĐ-TTg năm 2018	1.355.000.000	660.386.000	49%	
4.12	Kinh phí quản lý, vận hành, bảo trì, bảo dưỡng và duy trì các hệ thống thông tin của tỉnh	995.000.000	497.500.000	50%	
4.13	Mở rộng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến và đầu tư màn hình LED tại Hội trường 2/9	2.965.663.200	2.965.663.200	100%	
5	Sự nghiệp văn hóa thông tin (171-12)	1.016.000.000	34.329.000	3%	
5.1	Liên hoan Phát thanh truyền hình toàn tỉnh lần thứ IX – năm 2019	112.000.000		0%	
5.2	Xây dựng và phát sóng chuyên mục Thông tin và Truyền thông trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh	54.000.000	27.000.000	50%	
5.3	Chi các hoạt động về thông tin đối ngoại	510.000.000	470.662.000	92%	

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện đến quý 3 năm 2019	So sánh (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
5.4	Chi các hoạt động về thông tin cơ sở	67.000.000	53.576.000	80%	
5.5	Chi đọc, kiểm tra lưu chiếu xuất bản phẩm lưu chiếu	15.000.000	10.327.000	69%	
5.6	Kinh phí tổ chức Ngày sách Việt Nam	103.000.000	103.000.000	100%	
5.7	Xuất bản Bản tin Thông tin và Truyền thông	155.000.000	75.927.000	49%	
6	Sự nghiệp KHCN (103 - 12)	86.000.000	43.000.000	50%	
6.1	Tổ chức hội thi tin học trẻ	86.000.000	86.000.000	100%	
7	KP đảm bảo trật tự ATGT (338-12)	102.000.000	51.000.000	50%	
8	Đào tạo công nghệ thông tin cho CBCCVC tỉnh, huyện (Khoản 085 - Nguồn 12)	897.000.000	441.500.000	49%	
9	Chương trình mục tiêu quốc gia về công nghệ thông tin	1.000.000.000	497.243.000	50%	
10	Chương trình MTQG dự án truyền thông và giảm nghèo về thông tin (Vốn Trung ương mã CTMT 0025 loại 160, khoản 171)	3.641.000.000	1.644.261.000	45%	
11	Chương trình MTQG dự án truyền thông và giảm nghèo về thông tin (Vốn địa phương mã CTMT 0025 loại 280, khoản 338)	364.000.000		0%	
12	Chương trình MTQG dự án nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá thực hiện chương trình (Mã CTMT 0026 loại 280, khoản 338)	15.000.000		0%	
13	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới dự án phát triển ngành nghề nông thôn OCOP (Mã CTMT 0395 loại 280, khoản 281)	240.000.000	155.000.000	65%	
14	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới hỗ trợ hoạt động cơ quan chỉ đạo các cấp (Mã CTMT 0403 loại 340, khoản 341)	25.000.000		0%	
15	Kinh phí Hỗ trợ Tết Nguyên đán 2019	6.200.000	6.200.000	100%	
16	Dự án: "Xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin các ngành, lĩnh vực dựa trên nền hệ thống thông tin địa lý (GIS) phục vụ quản lý nhà nước tỉnh Gia Lai"	9.000.000.000	6.795.276.000	76%	

Gia Lai, ngày 07 tháng 10 năm 2019

Kế toán



Trần Thị Như Ý

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Ngọc Hùng